TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SẦM SƠN** TỈNH THANH HÓA Số: 88/2023/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Sầm Sơn, ngày 17 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 132/2023/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị G – sinh năm: 2001.

HKTT: Tổ dân phố B, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Tổ dân phố B, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D – sinh năm: 1992.

HKTT: Tổ dân phố T, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Tổ dân phố B, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị G và anh Nguyễn Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

** Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị G và anh Nguyễn Văn D thuận tình ly hôn.

** Về con chung*: Chị G và anh D có 01 con chung là cháu Nguyễn Phúc Minh Đ - sinh ngày 24/11/2022. Ly hôn anh chị thống nhất giao cháu Minh Đ cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu thành niên. Chị G không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung và có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

** Về tài sản, công nợ chung*: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Về án phí:* Anh chị thỏa thuận chị Nguyễn Thị G nộp: 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị G đã nộp theo biên lai số: AA/2021/0013768 ngày 10/10/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Chị Nguyễn Thị G được nhận lại 150.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Sầm Sơn;
- Chi cục THADS TP Sầm Sơn;
- UBND phường Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Hùng